

CÔNG TY TNHH LOTTE PROPERTY & DEVELOPMENT VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH LOTTE PROPERTY & DEVELOPMENT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOTTE PROPERTY & DEVELOPMENT VIETNAM CO., LTD

Tên công ty viết tắt: LOTTE P&D VIETNAM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110089868

3. Ngày thành lập: 12/08/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 1701, Tầng 17, Tòa Tây, Trung tâm Lotte Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: sangcheol.lee@lotte.net

Fax:

Email:

Website: <https://www.lottepnd.com/en/mai.n.do>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516)	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517)	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Các công tác thi công khác, cụ thể là: Dịch vụ xây dựng mang tính chất thương mại (CPC 515)	4390
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ bất động sản cụ thể là: Dịch vụ chuyển nhà, chuyển văn phòng (Dịch vụ này chỉ được cung cấp đồng thời với dịch vụ quản lý bất động sản)	8299
6.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Dịch vụ duy tu và bảo dưỡng máy móc và thiết bị văn phòng, bao gồm cả máy tính (CPC 845)	9511
7.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa đồ cá nhân và gia dụng (CPC 633)	9522
8.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa đồ cá nhân và gia dụng (CPC 633)	9529

9.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ bất động sản cụ thể là: Dịch vụ giặt là (Dịch vụ này chỉ được cung cấp đồng thời với dịch vụ quản lý bất động sản)	9620
10.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ thực hiện phần mềm (CPC 842)	6201
11.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ tư vấn liên quan tới lắp đặt phần cứng máy tính (CPC 841), Dịch vụ thực hiện phần mềm (CPC 842)	6202
12.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Các dịch vụ máy tính khác (CPC 849)	6209
13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Dịch vụ xử lý dữ liệu, không bao gồm xử lý dữ liệu dịch vụ viễn thông (CPC 843)	6311
14.	Cổng thông tin Chi tiết: Dịch vụ cơ sở dữ liệu, trừ dịch vụ truyền dẫn dữ liệu và tin (CPC 844)	6312
15.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ máy tính khác (CPC 849)	6399
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại	6810
17.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, quản lý bất động sản, tư vấn bất động sản	6820(Chính)
18.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý, trừ thuế kinh doanh (CPC 865), Dịch vụ liên quan đến tư vấn quản lý, trừ dịch vụ trọng tài và hòa giải (CPC 866, trừ CPC 86602)	7020
19.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu thị trường, trừ thăm dò dư luận (CPC 864, trừ CPC 86402)	7320
20.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ thiết kế đặc biệt, cụ thể là: Dịch vụ thiết kế đồ nội thất và thiết kế và trang trí nội thất cho các khách hàng sử dụng/khai thác bất động sản mà nhà đầu tư quản lý	7410
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ bất động sản, cụ thể là: Dịch vụ bãi đỗ xe (Dịch vụ này chỉ được cung cấp đồng thời với dịch vụ quản lý bất động sản)	5225

22.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ bất động sản cụ thể là: Dịch vụ vệ sinh công trình và chăm sóc, duy trì cảnh quan (Dịch vụ này chỉ được cung cấp đồng thời với dịch vụ quản lý bất động sản)	8110
23.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ bất động sản, cụ thể là: Dịch vụ lễ tân, dịch vụ gửi thư và trả lời điện thoại (Dịch vụ này chỉ được cung cấp đồng thời với dịch vụ quản lý bất động sản)	8211
24.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ bất động sản, cụ thể là: Dịch vụ sao chụp. (Dịch vụ này chỉ được cung cấp đồng thời với dịch vụ quản lý bất động sản)	8219
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Dịch vụ liên quan đến sản xuất, cụ thể là: Dịch vụ sửa chữa máy móc và thiết bị, không bao gồm sửa chữa, bảo dưỡng tàu biển, tàu bay hoặc các phương tiện và thiết bị vận tải (CPC 884, 885)	3312
26.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Dịch vụ liên quan đến sản xuất, cụ thể là: Dịch vụ sửa chữa máy móc và thiết bị, không bao gồm sửa chữa, bảo dưỡng tàu biển, tàu bay hoặc các phương tiện và thiết bị vận tải (CPC 884, 885)	3314
27.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Dịch vụ liên quan đến sản xuất, cụ thể là: Dịch vụ sửa chữa máy móc và thiết bị, không bao gồm sửa chữa, bảo dưỡng tàu biển, tàu bay hoặc các phương tiện và thiết bị vận tải (CPC 884, 885)	3319
28.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512)	4101
29.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512)	4102
30.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	4221
31.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	4223
32.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)	4229

33.	Phá dỡ Chi tiết: Các công tác thi công khác, cụ thể là: Công việc trước khi xây dựng tại các mặt bằng xây dựng (CPC 511)	4311
34.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516)	4321

6. Vốn điều lệ: 19.567.000.000 VNĐ

tương đương 850.000 USD (tám trăm năm mươi nghìn đô la Mỹ)

Error: Subreport could not be shown.

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LEE SANGCHEOL

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 16/09/1978

Dân tộc: Quốc tịch:

Hàn Quốc

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu nước ngoài*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: M71948246

Ngày cấp: 14/05/2014

Nơi cấp: *Bộ Ngoại Giao Hàn Quốc*

Địa chỉ thường trú: 48 – 18, Gogi-ro 45 beon-gil, Suji-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, *Hàn Quốc*

Địa chỉ liên lạc: *Phòng 5756, tầng 57, Trung tâm Lotte Hà Nội, số 54 đường Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội